

Phụ lục số 06

Appendix 06

**BÁO CÁO VỀ NGÀY KHÔNG CÒN LÀ CÒ ĐÔNG LỚN,
NHÀ ĐẦU TƯ NÀM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CHỨNG CHỈ QUỸ ĐÓNG
REPORT ON THE DAY IS NO LONGER MAJOR
SHAREHOLDERS, INVESTORS HOLDING 5% OR MORE OF CLOSED
FUND CERTIFICATES**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015
của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the
Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số: 14.925
	Ngày: 28.14.17
Chuyển:	NY GS
Tên hồ sơ số:	

TPHCM, ngày 28 tháng 4 năm 2017

HCMC ngày 28 tháng 4 năm 2017



Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán
- CTCP Cao su Đồng Phú - DPR

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange
- CTCP Cao su Đồng Phú - DPR

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức đầu tư/ Information on individual/institutional investor

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức đầu tư / Name of individual/organization investor:

PYN ELITE FUND (NON-UCITS)

- Quốc tịch/ Nationality: FINLAND

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ ID card/Passport No. (in case of individual) CA5604 ngày cấp/ date of issue [], nơi cấp/ place of issue: Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam/VSD

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ Address:

- Điện thoại/ Telephone: []

Email: scovn@list.db.com Website:

2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ) / Related person (currently holding the same types of shares/ fund certificates):

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan / Full name of related individual/organisation:

- Quốc tịch/ Nationality:

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp / ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization), date of issue, place of issue.

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/ công ty quản lý quỹ (nếu có)/ Current position at the public company/fund management company (if any):

- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/ Relationship with the individual/institutional investor:

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu/ Name & code of share/fund certificate owned:

- CTCP Cao su Đồng Phú - DPR

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3/ Trading account number with shares mentioned in paragraph 3 above: _____
 Tại công ty chứng khoán/In securities company: _____

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before the transaction 2,403,960 cổ phiếu/shares; 5.99% (thời điểm ngày 17/01/2017)

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/hoán đổi (làm tỷ lệ sở hữu có thay đổi qua ngưỡng một phần trăm (1%)/ Number of shares / fund certificate purchase/sell give/donate/donated/inheritance/ transfer/transferred/swap (to has changed over the threshold of one percent (1%):

Bán qua sàn / sell on stock exchange 415,420 cổ phiếu/shares

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi)/ Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction (or swap): 1,988,540 cổ phiếu/shares; 4.96%

8. Ngày thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi) làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và không còn là cổ đông lớn/ nhà đầu tư nắm giữ từ 5% chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/ Trading date on which change of ownership ratio and no longer being a major shareholder/ investors holding 5% or more of closed fund certificate happened 27/04/2017

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ người có liên quan đang nắm giữ/ Number, ownership proportion of shares/ fund certificates currently held by the related person:

10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch/ Number, ownership proportion of shares/fund certificates held by individual/organization investor together with related persons after the transaction: 1,988,540 cổ phiếu/shares; 4.96%

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
 NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
 NAME OF REPORTING ORGANIZATION/INDIVIDUAL/PERSONS
 AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**

Neu (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có) _____
 (Signature, full name and seal - in case of organization)



Neu

Hồ Thị Như Liên
 Trưởng ban Thanh toán Bù trừ



Đặng Vũ Hoài Diệu
 Giám đốc Phòng Nghiệp vụ Chứng khoán